TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 140/2022/QĐST-HNGĐ	*Quận 7, ngày 14 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 18/2022/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2022 về việc "Ly hôn", giữa:

Nguyên đơn: Ông Ngô Xuân H, sinh năm 1959

Địa chỉ: Số B422 đường Đ, Phường M, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi cư trú: 1539/17 đường H, phường P, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Lâm Thúy P, sinh năm 1964

Địa chỉ: Số 20L đường số 7, tổ 12, khu phố 5, phường T, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 03 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Ngô Xuân H và bà Lâm Thúy P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Ngô Xuân H và bà Lâm Thúy P thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn - đăng ký lại số 76, quyển số 01/2010 do Ủy ban nhân dân phường T, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 23/6/2010).

2.2. Về con chung: Ông Ngô Xuân H và bà Lâm Thúy P xác định có 02 con chung tên Ngô Lâm Phương T, sinh ngày 09/6/1990 và Ngô Lâm Thành Đ, sinh ngày 14/01/1994. Đã thành niên.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Ông Ngô Xuân H và bà Lâm Thúy P xác định không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng. Ông Ngô Xuân H chịu số tiền là 75.000 (bảy mươi lăm ngàn) đồng, nhưng do ông H là người cao tuổi, nên được miễn án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bà Lâm Thúy P chịu số tiền là 75.000 (bảy mươi lăm ngàn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 7;
- Chi cục THADS Quận 7;
- Các đương sự;
- UBND phường T, Quận B, TP. Hồ Chí Minh (GCNKH - đăng ký lại số 76, quyển số 01/2010 đăng ký ngày 23/6/2010);
- Lưu hồ sơ vụ án. (*TK Thúy Loan*)

THẨM PHÁN

Phạm Văn Thạnh